

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tiếp cận Thông tin

Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ nhất ngày 23 tháng 4 năm 2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2026; triển khai thi hành Luật, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 918/QĐ-TTg, ngày 21 tháng 5 năm 2026 về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Để triển khai thi hành Luật kịp thời, toàn diện, thống nhất và hiệu quả, Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin với nội dung sau:

I. Mục đích, yêu cầu

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các quy định của Luật Tiếp cận thông tin trong toàn ngành Xây dựng; bảo đảm việc phổ biến, quán triệt các nội dung của Luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm chủ trì, phối hợp của từng cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm việc tổ chức thi hành Luật Tiếp cận thông tin đạt hiệu quả thiết thực.

II. Nội dung

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng Bộ.

Cơ quan phối hợp: Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng, Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

Sản phẩm: tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông và các hình thức truyền thông khác

2. Tham gia xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

a. Tham gia xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật.

Nội dung: quy định chi tiết khoản 1 và khoản 4 Điều 11, khoản 4 Điều 26, khoản 2 Điều 29 của Luật và quy định biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng bộ.

Cơ quan phối hợp: Vụ Pháp chế, Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

b. Tham gia xây dựng Thông tư quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật Tiếp cận thông tin.

Nội dung: quy định chi tiết khoản 2 Điều 25 của Luật.

Cơ quan chủ trì: Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của Bộ Tài chính.

3. Công khai thông tin đầu mỗi tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mỗi cung cấp thông tin.

a. Công khai thông tin đầu mỗi tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.

Nội dung: công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, thư điện tử của Bộ Xây dựng tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng Bộ.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: trước ngày 01/9/2026.

b. Rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mỗi cung cấp thông tin

Nội dung: rà soát đội ngũ công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận để bố trí công chức, viên chức, đơn vị, bộ phận có đủ năng lực, trình độ làm đầu mỗi cung cấp thông tin: ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc/và công nghệ thông tin.

Cơ quan chủ trì: các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ; Vụ Pháp chế; Trung tâm Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định; lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công bố có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật Tiếp cận thông tin.

a. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin theo quy định.

Cơ quan chủ trì: các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính liên quan đến cung cấp thông tin.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: thực hiện theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

b. Lập và công khai danh mục đơn vị sự nghiệp công bố có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc phạm vi theo quy định tại khoản 5 Điều 11 của Luật Tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì: Vụ Kế hoạch - Tài chính.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: trước ngày 01/9/2026.

5. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan Luật Tiếp cận thông tin.

Nội dung: rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật (nếu cần thiết) để bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì: các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ tổng hợp báo cáo chung.

Thời gian thực hiện: gửi báo cáo kết quả rà soát về Bộ Tư pháp trước ngày 01/8/2026.

6. Vận hành cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử; cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

a. Vận hành cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử; cổng dữ liệu của Bộ Xây dựng để cập nhật, cung cấp thông tin.

Cơ quan chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

b. Vận hành cổng thông tin điện tử; trang thông tin điện tử; cổng dữ liệu, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị, liên kết, tích hợp với cổng thông tin, trang thông tin của Bộ để cập nhật, cung cấp thông tin.

Cơ quan chủ trì: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Cơ quan phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c. Rà soát, phân loại thông tin công dân được tiếp cận, thông tin công dân không được tiếp cận, thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện, bảo đảm tính bí mật của thông tin trước khi cung cấp; lập danh mục thông tin phải được công khai.

Cơ quan chủ trì: các cơ quan, đơn vị tự rà soát, phân loại, lập danh mục.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ; Trung tâm Công nghệ thông tin; các cơ quan báo chí thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

d. Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị.

Cơ quan chủ trì: các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Bộ, Trung tâm Công nghệ thông tin và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Cơ quan chủ trì: Văn phòng Bộ.

Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: năm 2026 và các năm tiếp theo.

Sản phẩm: văn bản đôn đốc, kế hoạch thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện.

III. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ; Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo Bộ trưởng nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện./.

(Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 của Quốc hội; Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Chính phủ về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin gửi kèm theo).

Nơi nhận: 

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ (để th/hiện);
- Lưu: VT; VP (TT-TT).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**




Nguyễn Danh Huy